TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 364/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 24 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 431/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Phạm Bích N; nơi cư trú: đường Đ, phường C, quận N, thành phố H.
- Anh Lê Anh L; nơi cư trú: đường Đ, phường C, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Bích N và anh Lê Anh L thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Phạm Bích N và anh Lê Anh L được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Phạm Bích N và anh Lê Anh L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Phạm Bích N và anh Lê Anh L có hai con chung là Lê Tùng L sinh ngày 21/01/2011 và Lê Minh A, sinh ngày 17/5/2013. Anh L và chị N thỏa thuận giao con Lê Tùng L cho anh L trực tiếp nuôi; giao con Lê Minh A cho chị N trực tiếp nuôi đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh L và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Phạm Bích N và anh Lê Anh L tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Bích N và anh Lê Anh L thỏa thuận chị Phạm Bích N nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị Phạm Bích Ngọc và anh Lê Anh L.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Bích N và anh Lê Anh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Bích N và anh Lê Anh L có hai con chung là Lê Tùng L sinh ngày 21/01/2011 và Lê Minh A, sinh ngày 17/5/2013. Anh L và chị N thỏa thuận giao con Lê Tùng L cho anh L trực tiếp nuôi; giao con Lê Minh A cho chị N trực tiếp nuôi đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh L và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Bích N và anh Lê Anh L tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Bích N phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0014916 ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Bích N đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường C, quận N, thành phố H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hà